

TUỔI GIÀ TANG THƯƠNG

Nguyễn-Lê-Hiếu



Ma-Cô tiên-nữ, hình internet

Trải qua một cuộc bể-dâu

Hầu như ở nước ta, ai cũng biết mấy câu mở đầu Kiều này; và đa-số biết cái tích bể-dâu rút từ câu chuyện *Thương hải tang điền*, do tiên-nữ Ma-cô nói là từng chứng-kiến mấy lần bể xanh biến thành ruộng dâu, sự việc kể trong truyện Thần-tiên do Cát-Hồng trước tác. Những thay-đổi đảo-lộn đời đó, nôm-na gọi là bể-dâu, sính hoa-ngữ dùng tang-thương, nói tắt của nhóm từ “Thương hải tang điền”. Ma-Cô tiên-nữ tương-truyền là con gái Ma-

Thu tướng-công; ông quá nghịệt-ngã, con gái bỏ nhà ra đi, gặp sư-phụ, học đạo rồi tu tiên. Lại có thuyết tiên là tiên-nữ duy-nhất trong nhóm bát-tiên, thường được họa như một người nữ xinh đẹp lụa-là, nâng đĩa đào tiên, biểu-hiệu phúc và thọ. Tác-giả cuốn truyện Thần-tiên là Cát-Hồng sống thời hậu Tam-quốc; ông thích phép luyện đan, nên xin được phục-vụ ở Giao-chỉ, vùng núi La-phù (hồi đó thuộc về Quảng-đông) nơi phép luyện-dan nổi tiếng. Cát-Hồng viết nhiều sách thuốc và truyện thần tiên. (Giao-chỉ cũng có chuyện tiên Ma-Cô khác: Ma-Cô tiên-nữ dòng-dõi Hồng-bàng nên biến thành Gà-trắng phá việc xây-dựng Loa-thành của nhà Âu-lạc, cho đến khi bị thần Rùa-vàng triệt. Nay ở Bắc-ninh còn có Lăng Bạch-kê Ma-Cô tiên. (Ma ở đây không phải là họ; mà là mẹ, mạ).

Nguồn-gốc kể là cao sang.



*Lăng Bạch-kê Ma-Cô tiên, Bắc-ninh
hình internet*

Vào đầu thế-kỷ trước, khi ngoại-nhân lũng-đoạn xã-hội, thì có một nghề, vốn rất cổ-xưa, được quản-trị theo đổi-mới, nói nhẹ-nhàng là *nghiệp Chì-em-ta*. Làm nghề này xưa thì kín-đáo; vậy mà nhà nghiên-cứu Lại-Nguyên-Ân kể là ở Sài-gòn, năm 1930, báo xưa ghi *hôm 26 Mai mới rồi, có đến 150 cô nhà thổ với 20 ả tàu kê rủ nhau đi biểu-tình. Họ rủ nhau đem trả giấy phép làm đĩ lại cho sở Đốc lý lấy cớ rằng thuế cao quá, làm không đủ tiền mà nộp, xin từ chức hết thảy. Họ lại thanh ngôn rằng sẽ làm reo, không tiếp khách nữa, kỳ cho đến khi nào chánh phủ hạ thuế xuống*. Đây có thể là tổ-chức nghề-nghiệp lao-động sớm ở nước ta; lại còn tranh-đấu, biểu-tình, đình-công; cũng có người quản-trị, che-chở, bảo-vệ và ...thu thuế nghề-nghiệp; gã này cũng gọi "ma-cô". Cùng từ ma-cô, gốc Hoa là tiên-nữ, gốc Pháp là "cai-điểm". Kipling nói "đông là đông, tây là tây" khác-biệt khó gặp nhau hòa-hiệp là vậy.

Nghĩ lại cho kỹ thì bể-dâu không hoàn-toàn giống tang-thương. Bể-dâu là đổi-thay rúng-động trong thiên-nhiên: ruộng thành biển, biển thành ruộng, cái ý chính là thay-đổi hai chiều vô-tính không bên-trọng-bên-khinh. Tang-thương cũng là đổi-thay nhưng mang hàm-ý đi-xuống; nhà triệu-phú làm-ăn thua-thiệt mất sự-nghiệp là cảnh tang-thương; chứ còn người nghèo túng trúng xổ-số trở nên giàu-có phát-tài chẳng gọi là tang-thương. Tang-thương chuyên-chở ý đổi-thay xuống-dốc. Trên đường hoạn-lộ, bị hạ-tầng công-tác; trong thương-trường, vốn lời mất-mát: đó là cảnh tang-thương nghề-nghiệp; trong canh bạc lớn ở đời, khởi-điểm càng cao thì tang-thương càng đậm càng đau.

Cái già xồng xộc nó thì theo sau: Cuộc tang-thương lão-hóa

Có cảnh tang-thương người sống lâu khó tránh được là tuổi già, con người thường chịu thua-thiệt! Người vẫn số không nói làm chi; còn những ai có quỹ thời-gian dài thì càng thăm-thía cảnh mắt yếu, răng long, lưng còng, chân mỏi! Nhiều ông phàn-nàn mới năm sáu bó mà đã thấy mỏi gối chồn chân, đi tìm hỏi nhau thuốc hồi-xuân. Nhiều bà than-thở mới đẩy mà cái



già nó đã xồng-xộc đến sau lưng, xăm-xì mách nhau những mẹo cải-lão. Nhà khoa-học lạnh-lùng phán rằng hiện-tượng lão-hóa đến sớm hơn là chúng ta tưởng; nó sớm xuất-hiện từ tuổi độ tuổi mới ngoài hai-mươi dưới ba-mươi; ra ngoài ba-mươi, xương cốt kém cứng-cáp, da-dẻ bớt mềm-dẻo, cơ-bắp bắt đầu co teo; tuổi bốn-mươi, cơ-thể xuống dốc mau hơn...đó mới chỉ là suy-giảm về thể-xác. Thoái-hóa về mặt trí-tuệ cũng nổi-bật với thời-gian, nói đấy rồi quên ngay, tính đi vào nhà trong mà vào rồi không còn nhớ mình định vào để làm gì; thậm-chí kiếng đeo trên mắt mà cứ dọc ngang xục-xạo trong nhà đi tìm kiếng.



Tệ hơn là hỏi
bạn-bè họ-
hàng người là
ai, tên gì.
Trong khi
trông chờ sự
giúp-đỡ thể-

chất và hướng-dẫn thì người cao-niên lú-lấp lại tạo hiểu-nhầm, gây nghi-ky, dẫn đến giận-hờn tủi-nhục hay... là bạo- lực từ nhiều phía. Tang-thương hơn nữa là các triệu-chứng xuất-hiện từ-từ như tằm ăn dâu, ta thường ít để ý cho đến một ngày đẹp trời, con cháu mới chợt nhận thấy hơi trễ—và chép miệng than rằng—ông bà già giờ lại đâm “dở chứng”. Lúc đầu con cháu cố-gắng chiều-chuộng, tìm cách sửa-sai, riết rồi cũng chịu, *bỏ qua... rồi...bỏ quên* luôn, nhẹ thì coi lão nhân như không có, nặng thì thấy đó là món nợ lù-lù giữa nhà: thiếu sức-lực thể-chất, mất trí-tuệ hàng-ngày, nay nhu-cầu tình-cảm và tâm-linh cũng bay xa...Tang-thương là thế!



Cần chi, ta chẳng cần chi...chỉ cần tự-lực tự-quản

Quen làm chủ gia-đình, nay thành con người bị bỏ-qua-bỏ-quên. Mấy bác-sỹ chuyên về lão-học, giải-thích rằng người già muốn—và cần—được tự-lực tự-quản. *Tự-lực* là tự mình, dùng sức-lực của mình mà sinh-hoạt, dựa vào sức-khỏe thể-xác. *Tự-quản* là dựa vào tinh-thần trí-tuệ mà quyết-định mọi sinh-hoạt của mình và cho mình. Còn cảnh bỏ qua bỏ quên mình là vấn-đề tình-cảm. Cái khổ của tuổi già có ba mặt đó: thiếu năng-lực tự-lực, thiếu năng-lực trí-tuệ, thiếu tình thương. Người già ngồi nghĩ đến cái kiềng ba chân hay là ba cái cột-trụ mình nương-tựa vào lúc cuối đời.

TỰ - LỰC (Thể-xác)	TỰ - QUẢN (Trí-tuệ)	TÌNH-CẢM TÂM-LINH
c- Sinh-hoạt tự-nguyện, vui-thú tiêu-khiển	c- Biết hiểu sự-việc qua các câu hỏi: ai? Cái gì? ở đâu? tại sao? lúc nào? thế nào?	BẢN THÂN KIẾP PHÙ – DU
b- Sinh-hoạt thông- thường/ trách-nhiệm trong nhà, gia-đình cần chu-toàn	b- Biết tổng-quát các sự-việc quanh mình, trong nhà, ngoài xóm/quốc-gia/thế-giới	TÂM-LINH
a- Sinh-hoạt/động-tác căn- bản tối-thiểu cho mình (di- chuyển/vệ-sinh/tự-túc)	a- Biết khi nào phải thực- hiện các công-tác căn-bản tránh không có “tai-nạn”	TÌNH-CẢM
Bực thêm	MẤT TỰ-CHỦ - BỎ QUA	BỎ QUÊN

Ba cột tựa của người già

Mỗi cột đó, cao thấp tùy theo từng người, từng hoàn-cảnh; nhưng nói chung, mỗi cột có ba phần. Về cột sức khỏe thể-xác, ba phần đó là:

- a- Phần căn-bản, thấp nhất là *động-tác căn-bản tối-thiểu*, liên-quan tới những sinh-hoạt cá-nhân thường ngày như ăn-uống, vệ-sinh cá-nhân, nhu-cầu tiêu-hóa, di-chuyển trong nhà hay trong phòng, trèo lên giường bước xuống đất;

- b- Phần trung-cấp, chu-toàn vài *công-tác (hay trách-nhiệm)* trong gia-đình như mở, đóng, khóa cửa; cho chó mèo ăn; hay mở đèn lúc chiều tối trong khi chờ con cái đi làm về;
- c- Phần cao-cấp là nhận một số công-tác đó, không như là bổn-phận miễn-cưỡng phải thực-hiện, mà là cảm-nhận như một *tiêu-khiến vui-thú* : thả thức ăn vào bồn nuôi cá, tưới cây, hái hoa cắm lọ trang-trí trong phòng khách hay bày giũa bàn.

Về cột trí-tuệ, cũng có ba cấp tương-đương:

- a- Phần căn-bản, *biết đến lúc phải chu-toàn sinh-hoạt tối-thiểu* nói đến ở trên, trước khi chúng thành “tai-nạn” trong gia-đình, ngoài xã-hội; và hiểu các sinh-hoạt đều-đặn và thông-thường trong nhà.
- b- Cao hơn là *biết lấy quyết-định hợp-lý khi có tình-trạng không thông-thường* xảy ra, như trời chột mưa phải ra đóng cửa; có khách lạ gõ cửa ra hỏi tên và có việc gì; hay là hiểu những việc lớn tuy không liên-hệ trực-tiếp như nghe truyền-hình biết là đang có chiến-tranh, hay đang có tai-biến cực lớn ở đâu đó gần xa.
- c- Cao-cấp là vẫn giữ được sinh-hoạt trí-tuệ, còn thú-vị tò-mò muốn tìm hiểu thêm về các sự-việc đang xảy ra, qua các câu hỏi thuộc loại: *cái gì? ai? ở đâu? tại-sao? lúc nào, thế nào?*

Xét chung hai cột đó, và tùy theo cấp-bậc của mỗi cột, ta có thể ước-lượng khả-năng tự-chủ của lão-nhân. Kém là khi lão-nhân ở bậc thềm dưới mức tối-thiểu trong cả hai cột: người này cần sự chăm-sóc theo-rõi gần như toàn thời-gian. Ngược lại, nếu ở cấp cao cả hai cột, trường-hợp lý-tưởng: lão-nhân này có thể—và có quyền—sống tự-do, tự-quản.

Cột tâm-linh tình-cảm

Cột nhu-cầu tâm-linh tình-cảm cũng có ba cấp nhưng phân-loại hơi khác-biệt.

- a- Ở tầng dưới là *tình-cảm trong khung-cảnh quen-thuộc* quanh mình, gần nhất là gia-đình con-cái. Người già bám-víu vào hình-ảnh xa-xưa có con cháu tựa lũ gà con lúc-nhúc dưới hai cánh gà-mẹ rộng mở thương-yêu che-chở; họ quên rằng con chim—hay cả con gà nữa—cũng có lúc phải rời bỏ tổ-ấm ra đi; mặc-cảm bị bỏ qua rồi bỏ quên gây ngộ-nhận mất-mát: lo đánh mất tình-thương, tưởng ân-nghĩa

có phần bạc-bể, nghĩ giá-trị của mình xuống dốc. Người già bưng con mắt dậy thấy mình như tay không, nghiệp tò-vò nuôi nhện!

- b- Ngoài xã-hội, về hưu nên xa-lánh nghề-nghệp và đồng-nghệp; nhóm bạn cũ cũng cảnh già-nua, lượng ngày mỗi giảm, người còn thì cũng yếu-kém như mình, đi lại hạn-chế; rượu tiền có đó mà chẳng muốn mua, thơ sẵn ý mà không buồn viết, đàn gác trên tường, giường treo lủng-lẳng chẳng buồn hạ xuống... *Cảm-tưởng bị cô-lập và cô-thế*—dù là có thật hay tưởng-tượng—khiến người già dễ mang mặc cảm và tâm-trạng cây sậy khô-khan, *vô-dụng, thừa-thãi* trong khi thời-gian kéo dài lê-thê, công-việc ít, tình-cảm mong-manh.
- c- Nhớ lổm-bổm chuyện ngày xưa, mang ra đo với cảnh ngày nay; cây cậy dở chứng suy-tư, có cái nhìn phần nào lệch-lạc mang tính yếm-thế, *đưa tâm-linh hòa vào tình-cảm*. Họ lo-âu về đời sống sau kiếp hiện-tại; họ làm việc thánh, việc thiện, đi nhà thờ, lên chùa (nếu đủ điều-kiện dựa vào hai cột trụ nói ở trên). Đó là lo phần tâm-linh đường xa, mong về nơi đất hứa, miền cực-lạc, hay lo cho kiếp sau.

Cây sậy suy-tư

Lại có phần tâm-linh đường gần là đoạn cuối đời mình. Phù-du là-là trên mặt nước, gặp chuồn-chuồn đang bay-bồng; chơi chung tới cuối chiều; chuồn-chuồn hẹn ngày mai gặp lại. Phù-du nghe tự hỏi *ngày mai là cái gì nhỉ*. Xẩm tối đó, sau khi chia tay cùng chuồn-chuồn, phù-du gặp phù-du bạn-lòng, cùng nhau múa trợn bài vũ-tuyệt-diệu-trong-đời rồi thả ra cả triệu trứng li-ti; nhiệm-vụ sinh-tồn và bảo-tồn dòng-giống hoàn-tất, đôi phù-du tan-rã trong thiên-nhiên: chúng đã sống trọn-vẹn kiếp phù-du. Hôm sau, chuồn-chuồn ra ao, không thấy phù-du; hỏi ếch, nãi được phần nào lẽ sinh-tử tồn-vong; bèn vui chơi với ếch cho tới cuối mùa thì ếch lại dặn hẹn mùa này sang





năm sẽ gặp lại; chuồn-chuồn tự hỏi *sang năm là gì nhỉ?* Và cũng như phù-du, chuồn-chuồn đi hết đời mình rồi tan-rã. Người già đã gần chu-toàn kiếp sống của mình, những ngày tháng còn lại, con người có được phép tự-nhiên tan-rã, thân đất-xét hoàn về đất hay không?

(Xét về tình người, xã-hội có nên duy-trì án tử-hình hay không?) Xét trong gia-đình, con cháu có nên chiều ý ông bà vào lúc xế-chiều hay không? Dùng tiêu-chuẩn nào mà chiều hay không chiều? Mà tiêu-chuẩn nào bảo cho biết là chiều đến đâu thì là đủ? Người già có còn ước-vọng cuối đời nào chẳng? Ai tri-âm tri-ký lúc cuối đường?

Mỗi người một vẻ

Có lần tôi gặp một người đồng-hương tỵ-nạn hỏi ý-kiến về săn-sóc mẹ già. Hai vợ-chồng đón được mẹ sang đoàn-tụ; lo-lắng gọi là chu-đáo. Sáng lo bữa điểm-tâm và bữa trưa trước khi vợ-chồng đi làm; chiều về lo bữa tối cơm gạo trắng canh ngọt, món sào món kho không thiếu; thức ăn tráng-miệng hoa-quả đầy-đủ trong tủ lạnh; giải-trí có ti-vi, không hiểu tiếng anh thì xem video Thúy-nga. Tiêu-chuẩn khá đầy-đủ; mà bà cụ cả ngày thờ dài, kêu ăn không ngon, bánh mì bơ phớ-mát không hợp-khẩu, miệng lúc nào cũng lạt-lạt như thiếu trầu, đi ra đi vào nhìn trái trông phải chỉ rặt mấy ông mỹ bà mề ngôn-ngữ nghèo-nàn mà lại kiêu lời, chỉ lặp-đi-lặp-lại mấy câu *hé-lỡ* và *heo-nái*. Mắt không nhìn thấy đồng-hương, tai chẳng thấy các thanh sắc-huyền-hỏi-ngã-nặng...nơi này quá hoang-vu! Đưa mẹ đi khám bác-sỹ, qua lời thông-dịch của con dâu, bác-sỹ chẩn-đoán bà già trầm-cảm, cho thuốc điều-trị. Không khăm-khá, bà cụ buồn vẫn buồn. Rồi tham-vấn bác-sỹ thần-kinh tâm-lý, kết-quả không khá hơn. Sau chuyển qua bác-sỹ tâm-lý gia-đình. Nghe hết câu chuyện, bác-sỹ tâm-lý gia-đình phán: nan-đề không phải là bà cụ mà chính hai vợ-chồng mới cần được săn-sóc. *Khi mình đã làm tất cả các điều cần làm mà bà cụ vẫn còn phàn-nàn thì mình hết trách-nhiệm; lỗi này nơi bà già, mình phải biết buông ra, để bà tự giải-quyết vấn-đề của bà.* Tôi nghĩ khác-biệt văn-hóa khiến các bác-sỹ chỉ xét-nhìn hai cột tự-túc tự-quản mà chưa để ý đầy-đủ đến cột tâm-linh tình-cảm của bà già.

Bữa qua, đọc trên mạng, thấy có người viết ngậm-ngùi:

Thôi thôi, tôi đã già rồi

Không hẳn chi được, chỉ ngồi chờ ăn.

Thôi thì trệu trạo ăn qua loa, uống lai rai để chờ ngày về với đất cũng đáng rồi. Âu thì:

Quãng đời còn lại vô thường

Phôi pha vàng đá cuối đường có nhau.

Không chắc là luôn-luôn phải như thế; NẾU chúng ta chú ý để tâm xét thêm nhu-cầu tình-cảm và tâm-lý của lớp người già.

31-5-2026

Cái tôi ...ít dễ-thương

Tôi năm nay bước vào tuổi chín-mươi; trời thương cho còn khá: tai-biến mạch-máu não, định bệnh sớm không có dư-chứng; mạch tim tắc nghẽn, giải-phẫu trước khi cơ tim có tổn-thương; răng lợi hư-hỏng đã thay-thế sửa tới nơi tới chốn; tiêu-hóa mới rục-rịch đã sớm được chăm-sóc. Cột một tự-lực khả-quan.

Con-cái ở gần, sáng thăm chiều hỏi; nhóm bạn già sinh-hoạt hàng tháng, bàn chuyện văn-chương văn-hóa vượn-hươu; nghe hiểu tin thời-sự: biết ai muốn xưng hùng xưng bá, hiểu ai có tiền-án mà vẫn xưng vương nhảy được lên bàn-độc; cột hai tự-quản coi như cũng đủ dùng.

Phần tâm-linh, theo người xưa, thần thánh kính-trọng mà né tránh từ xa; dốc lòng tin ở nhân-loại nhân-bản.

Phần cá-nhân bắt chước phù-du, mong hoàn-tất kiếp mình; việc lớn đã xong, việc nhỏ nếu còn dư, cố làm cho trọn. Có còn chút tình riêng văn-hóa hay tâm-tình tri-âm tri-kỷ, từ-từ đi nốt đoạn cuối rồi tan trong thiên-nhiên, hay về với đất-xét.

Tưởng như là thoát được cảnh tang-thương tuổi già.

6-6-2026